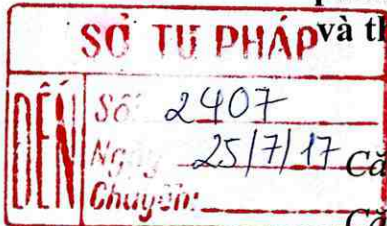


Số: **25** /2017/QĐ-UBND

Bình Định, ngày **14** tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung Quy định về việc ủy quyền, phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng và thiết kế dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Bình Định



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư 05/2015/TT-BXD ngày 30 tháng 10 năm 2015 của Bộ Xây dựng quy định về quản lý chất lượng và bảo trì nhà ở riêng lẻ;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 123 /TTr-SXD ngày 07 tháng 7 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về việc ủy quyền, phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng và thiết kế dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 11/2015/QĐ-UBND ngày 30/6/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số 51/2016/QĐ-UBND ngày 26/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân cấp thẩm định dự án, thiết kế cơ sở, thiết kế bản vẽ thi công và

dự toán các công trình xây dựng trong Khu kinh tế và các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về việc ủy quyền, phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng và thiết kế dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 11/2015/QĐ-UBND ngày 30/6/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh như sau:

1. Sửa đổi Khoản 2 Điều 1 như sau:

“Quy định này không áp dụng đối với các dự án đầu tư xây dựng thuộc lĩnh vực bí mật quốc gia, bí mật an ninh, quốc phòng.”

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 5 như sau:

“Điều 5. Thẩm quyền thẩm định, trình phê duyệt dự án, thiết kế cơ sở, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng

1. Đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn ngân sách nhà nước:

a) Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành (sau đây gọi chung là Sở quản lý xây dựng chuyên ngành) chủ trì thẩm định dự án nhóm B, nhóm C được đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh; dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng do các bộ, cơ quan ở trung ương quyết định đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh (nếu được yêu cầu) và do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư (trừ các dự án thuộc thẩm quyền thẩm định của Bộ quản lý xây dựng chuyên ngành, các dự án quy định tại Điểm b Khoản 1 và Khoản 4 Điều này), cụ thể:

- Sở Xây dựng chủ trì thẩm định dự án đầu tư; Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng các công trình: dân dụng; công nghiệp nhẹ; công nghiệp vật liệu xây dựng; hạ tầng kỹ thuật (kể cả cấp nước sinh hoạt nông thôn); giao thông trong đô thị (trừ đường sắt đô thị, cầu vượt sông, đường quốc lộ qua đô thị) và các dự án khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

- Sở Giao thông vận tải chủ trì thẩm định dự án đầu tư; Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng các công trình giao thông (trừ công trình do Sở Xây dựng thẩm định) và các dự án khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì thẩm định dự án đầu tư; Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn (bao gồm tất cả các dự án hồ, đập) và các dự án khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

- Sở Công Thương chủ trì thẩm định dự án đầu tư; Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng các công trình hầm mỏ, dầu khí, nhà máy điện, đường dây tải điện, trạm biến áp, các dự án công trình công nghiệp chuyên ngành và các dự án khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

b) Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện giao nhiệm vụ thẩm định dự

án đầu tư xây dựng) đáp ứng yêu cầu quy định tại Điều 7 của Quy định này, được chủ trì thẩm định dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng do Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư (trừ các dự án công trình hồ, đập).

2. Đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn nhà nước ngoài ngân sách:

a) Sở quản lý xây dựng chuyên ngành quy định tại Điểm a, Khoản 1 Điều này chủ trì thẩm định: thiết kế cơ sở (trừ phần thiết kế công nghệ) các dự án nhóm B, nhóm C được đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh; các nội dung quy định tại các Điểm c, d, đ và e Khoản 4 Điều 58 Luật Xây dựng năm 2014 đối với thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng (trừ phần thiết kế công nghệ) của dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng do các bộ, cơ quan ở trung ương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước quyết định đầu tư (nếu được yêu cầu) và do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư (trừ các dự án thuộc thẩm quyền thẩm định của Bộ quản lý xây dựng chuyên ngành; dự án quy định tại Điểm b, Điểm c, Khoản 2 và Khoản 4 Điều này).

b) Phòng có chức năng quản lý xây dựng quy định tại Điểm b, Khoản 1 Điều này chủ trì thẩm định các nội dung quy định tại các Điểm c, d, đ và e Khoản 4 Điều 58 Luật Xây dựng năm 2014 đối với thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng (trừ phần thiết kế công nghệ) của dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng do Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư (trừ các dự án công trình hồ, đập).

c) Cơ quan chuyên môn trực thuộc người quyết định đầu tư chủ trì tổ chức thẩm định thiết kế công nghệ (nếu có) và các nội dung khác của Báo cáo nghiên cứu khả thi; chủ trì thẩm định dự án có nội dung chủ yếu về mua sắm hàng hóa, cung cấp dịch vụ nhưng có cấu phần xây dựng gồm các hạng mục công trình, công việc không quyết định đến mục tiêu đầu tư, an toàn trong vận hành, sử dụng và có giá trị chi phí phần xây dựng dưới 05 tỷ đồng.

3. Đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn khác:

a) Sở quản lý xây dựng chuyên ngành quy định tại Điểm a, Khoản 1 Điều này chủ trì thẩm định: thiết kế cơ sở (trừ phần thiết kế công nghệ); các nội dung quy định tại các Điểm c và d Khoản 4 Điều 58 Luật Xây dựng năm 2014 đối với thiết kế bản vẽ thi công (trừ phần thiết kế công nghệ) của dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng các công trình cấp II, cấp III thuộc công trình công cộng, công trình có ảnh hưởng lớn đến cảnh quan, môi trường và an toàn cộng đồng (trừ các dự án thuộc thẩm quyền thẩm định của Bộ quản lý xây dựng chuyên ngành; dự án quy định tại Điểm b Khoản 3 và Khoản 4 Điều này).

Riêng đối với các công trình nhà ở có quy mô từ 7 tầng trở lên đến dưới 25 tầng có chiều cao không quá 75m do Sở Xây dựng chủ trì thẩm định.

b) Người quyết định đầu tư tổ chức thẩm định đối với các dự án còn lại.

4. Cơ quan chuyên môn quản lý đầu tư công trực thuộc người quyết định đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công có trách nhiệm tổng hợp kết quả thẩm định và trình phê duyệt dự án.

Riêng đối với các dự án có sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước do tỉnh quản lý (chiếm dưới 30% tổng mức đầu tư, đã được Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư) được phân cấp phê duyệt cho Ủy ban nhân dân cấp huyện phải được Sở Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến trước khi phê duyệt.

5. Người quyết định đầu tư dự án sử dụng vốn nhà nước ngoài ngân sách, vốn khác quyết định việc giao cho cơ quan chuyên môn trực thuộc chủ trì tổ chức thẩm định phần thiết kế công nghệ (nếu có), các nội dung khác của dự án và tổng hợp kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng để xem xét quyết định.”

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 như sau:

“Điều 6. Thẩm quyền thẩm định thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình

1. Đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn ngân sách nhà nước:

Sở quản lý xây dựng chuyên ngành chủ trì thẩm định: thiết kế kỹ thuật, dự toán xây dựng (trường hợp thiết kế 3 bước); thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng (trường hợp thiết kế 2 bước) của công trình từ cấp II trở xuống thuộc thẩm quyền thẩm định quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 5 của Quy định này.

Riêng đối với các công trình nhà ở quy mô dưới 25 tầng có chiều cao không quá 75m do Sở Xây dựng chủ trì thẩm định.

2. Đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn nhà nước ngoài ngân sách:

a) Sở quản lý xây dựng chuyên ngành quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 5 của Quy định này chủ trì thẩm định: thiết kế kỹ thuật, dự toán xây dựng (trường hợp thiết kế 3 bước); thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng (trường hợp thiết kế 2 bước) của công trình từ cấp III trở lên do mình thẩm định thiết kế cơ sở.

Riêng đối với các công trình nhà ở quy mô dưới 25 tầng có chiều cao không quá 75m do Sở Xây dựng chủ trì thẩm định.

b) Người quyết định đầu tư tổ chức thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng của các công trình còn lại; tổ chức thẩm định phần thiết kế, dự toán phần công nghệ (nếu có) đối với các công trình quy định tại Điểm a Khoản này.

3. Đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn khác:

a) Sở quản lý xây dựng chuyên ngành quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 5 của Quy định này chủ trì thẩm định: thiết kế kỹ thuật (trường hợp thiết kế 3 bước); thiết kế bản vẽ thi công (trường hợp thiết kế 2 bước) của các công trình cấp II, cấp III thuộc công trình công cộng, công trình có ảnh hưởng lớn đến cảnh quan, môi trường và an toàn cộng đồng.

Riêng đối với các công trình nhà ở có quy mô từ 7 tầng trở lên đến dưới 25 tầng có chiều cao không quá 75m do Sở Xây dựng chủ trì thẩm định.

b) Người quyết định đầu tư tổ chức thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng của các công trình còn lại; tổ chức thẩm định phần thiết kế công nghệ (nếu có) và dự toán xây dựng đối với các công trình quy định tại Điểm a Khoản này.

4. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật có trách nhiệm thẩm định về môi trường, phòng chống cháy, nổ và các nội dung khác theo quy định của pháp luật.”

Điều 3. Điều chỉnh, bổ sung Điều 1 Quyết định số 51/2016/QĐ-UBND ngày 26/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân cấp thẩm định dự án, thiết kế cơ sở, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán các công trình xây dựng trong Khu kinh tế và các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định như sau:

“**Điều 1.** Phân cấp cho Ban Quản lý Khu kinh tế chủ trì thẩm định dự án đầu tư, thiết kế cơ sở, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng các công trình xây dựng trong Khu kinh tế Nhơn Hội, các khu công nghiệp, các cụm công nghiệp và các khu chức năng được Ủy ban nhân dân tỉnh giao Ban Quản lý Khu kinh tế quản lý thuộc thẩm quyền thẩm định của các Sở quản lý xây dựng chuyên ngành.”

Điều 4. Quyết định này điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 11/2015/QĐ-UBND ngày 30/6/2015 và Quyết định số 51/2016/QĐ-UBND ngày 26/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2017.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- VP Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Lãnh đạo VP+CV;
- TT Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, K14. *lul*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Cao Thắng
Phan Cao Thắng